Nhằm hưởng ứng Đại lễ Ngàn năm Thăng Long, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch Hà Nội đã tổ chức Hội thảo về danh nhân văn hóa (tháng 12/2009). Quan niệm thế nào là một danh nhân văn hóa? Có thể nói đây là một lĩnh vực không mới, nhưng lại rất phong phú và khá phức tạp, ranh giới không dễ phân định rạch ròi; bởi lẽ nó liên quan đến nhiều địa hạt khác nhau, nhất là nó gắn liền với lòng người, với công luận, với quá trình lịch sử phát triển xã hội, thời đại và không tách rời các quy ước đạo đức, phong tục tập quán của cộng đồng, của dân tộc.

Nếu nhìn ở tầm vĩ mô thế giới, chúng ta có thể lấy bức tranh: **"Những người làm nên thế kỷ XX** " (
Ils ont fait le XX siècle
) tại Paris làm chuẩn tham khảo. Nổi đây có hình ảnh nhiều danh nhân, trong đó có Hồ Chí Minh – Chủ tịch nước Việt Nam của chúng ta. Nổi đây có vợ chồng bác học người Pháp Joliot Curie. Cũng từ đây, chúng ta có thể thấy mối liên hệ giữa danh nhân thế giới và trong nước.
Tổ chức Giáo dục – Khoa học – Văn hóa (UNESCO) của Liên Hợp Quốc
đã phong tặng Nguyễn Trãi, Nguyễn Du là danh nhân văn hóa thế giới.



Trong việc tôn vinh danh nhân, tôi nghĩ có hai nội hàm chủ yếu được ghi nhận: thứ nhất là để *tri ân*
công lao to lớn của các bậc tiền bối; thứ hai là để hậu thế

noi gương sáng người
của họ, nhằm kế tục và phát triển hơn nữa. Một khó khăn trong việc đoán định khuôn khổ danh nhân từ xa xưa từng được phương ngôn cổ Trung Hoa xác lập: "
Cái quan định luận
", nghĩa là sau khi đậy nắp quan tài thì mới có thể định về được vai trò của con người ấy đã sống và cống hiến như thế nào cho cộng đồng trong lịch sử xã hội cũng như trong văn hóa, khoa học. Tuy thế, dù cố khi đã được đào sâu chôn chặt, nằm yên trong lòng đất, mà đâu có yên trong dư luận, trong tình đời. Chẳng phải tự lâu dân gian ta cũng đã bàn tán đó sao:

Trăm năm bia đá cũng mòn

Ngàn năm bia miệng vẫn còn trơ trơ

Trên đất nước ta, danh nhân thời nào cũng có. Nói đến danh nhân văn hóa, trước tiên cần nói đến những người đã làm nên cái **thiện**, cái **đẹp** trong bất kể lĩnh vực nào. Chẳng cứ là vào đầu thế kỷ XX, tại phố Hàng Bông đất Thăng Long, dân bản địa đã lập nên bàn thờ tôn vinh ông Phúc Hậu làm *phúc thần* từng có công lớn trong việc chăm sóc trẻ. Và rõ ràng nhất là Nguyễn Công Trứ (1778 – 1858) được nhân dân huyện Tiền Hải (Thái Bình) lập đền thờ sống (1852) sau khi ông đã về hưu, rồi họ cùng nhau vào quê Hà Tĩnh rước ông ra chơi; bởi ông là về
dinh điền sứ vĩ đại
đã chiêu dân lập ấp, mở trường dạy học, giúp họ thoát khỏi cảnh đói nghèo, trộm cướp, được hưởng cuộc sống yên lành, mặc dù về danh nhân tốt bụng này bị đảo điên, khốn khổ vì vua quan thường cấp hành tội bao lần thăng giáng. Đây có lẽ là trường hợp duy nhất trong lịch sử nước ta, nông dân tự phát lập
sinh từ
, không phải vì cấp bậc quan chức, cũng chẳng phải vì tầm văn bằng Giải nguyên của Nguyễn tiên sinh. Đặc biệt phải kể đến nhà bác học
Yersin
(1863 – 1943) đã hết lòng làm nhiều điều phúc lớn chữa bệnh cho dân, tuy là người nước ngoài, nhưng vẫn được nhân dân Khánh Hòa và các vùng lân cận gọi thân mật là ông Năm; lúc ông mất, bao người cùng cây cải đeo khăn tang rồi lập đền thờ cúng Ông…

Kế thừa truyền thống lịch sử tốt đẹp của dân tộc, sau Cách mạng tháng Tám, Hồ Chủ tịch đã kêu gọi "**nhân tài đức**" vì "**ích quốc lợi dân**" hãy ra giúp nước. Thế là hàng loạt nhân sĩ trí thức sẵn sàng hưởng ứng lời kêu gọi thiêng liêng của Tổ quốc cùng toàn dân chiến đấu giành độc lập tự do. Từ hai cuộc kháng chiến vĩ đại đã xuất hiện nhiều danh nhân kiệt xuất trên nhiều lĩnh vực quan trọng. Tuy vậy, mặt mặt khác, cũng không phải dễ dàng trong việc tôn vinh danh

nhân sao cho thật thích đáng, hợp với lòng người. Bởi lẽ cuộc sống đời thường vốn tầm thường làm nảy sinh bao điều phiên toái, gắn liền với bao giai thoại chìm nổi, khó phân biệt. Chẳng phải tiếng tăm về các vị vua chúa, quan lại triều đình cùng các bậc khoa bảng từ bao đời nay vẫn còn mờ màng sương khói chuyện cũ, khó lòng sáng tỏ hậu thực. Ví như chuyện vua Tự Đức nổi giận khi đọc đến câu thơ trong **Truyện Kiều**, nói về Tư Hải:

Chọc trời khuấy nước mặc dầu

Dọc ngang nào biết trên đầu có ai

Vẫn là vị vua ham mê thơ phú, nhưng Ngài liền nổi máu quyền lực, quát lớn:*Giá mà Nguyễn Du còn sống thì phải đè ra đánh 30 trượng*
!

Thực hư không rõ nhưng giữa vị quân vương với lăng mạ để sỉ nhục triều Nguyễn và nhà thơ nghèo trên mảnh đất Lam Hồng – ai là danh nhân thì công luận ngày nay đã giải đáp. Có thể liên hệ rộng xa hơn tới đất Trung Hoa cổ kính từng lưu truyền hai câu thơ bất hủ:

Khuất Bình tự phú huyền nhật nguyệt

Sử vương đài tự không sơn khâu!

(Thơ phú Khuất Bình sáng mãi đất trời,

Lâu đài vua Sở mất rồi còn đâu?)

Đúng vậy, thời gian là hòn đá thử vàng, nghĩa là gần 700 năm sau kể từ khi Khuất Nguyên

(Khuất Bình – 270 năm TCN) tể trấn, nhà thơ Lý Bạch (701 – 762) đời Đường đã bình luận rất mực sắc sảo. Rõ ràng là việc xác định một danh nhân thật không hề đơn giản. Tuy thế, cái gì hợp với lòng người, gắn kết với lợi ích của nhân dân, của đất nước thì vẫn mãi tỏa sáng. Gần đây nhất, vào tháng 10/2009, nhân dịp khánh thành nhà tưởng niệm cụ Nguyễn Quang Diêu ở Đồng Tháp (nhà chí sĩ cách mạng đầu thế kỷ XX, hưởng theo lý tưởng của cụ Phan Bội Châu, từng bị thực dân bắt tù đày tận đảo Réunion, sau đó được tha về và sống ở An Giang, làm một lương y tốt bụng chuyên cứu giúp dân nghèo), có người đề tặng ông hai câu thơ đầy ý nghĩa:

Cái còn thì vẫn còn nguyên

Cái tan dù tượng vẫn bền vẫn tan

(theo HTV9)

Nhiều nước trên thế giới đã lấy tên các danh nhân của dân tộc mình hoặc của thế giới để đặt tên cho các con đường, cây cầu, trường học, công viên, tàu thủy, các công trình kiến trúc… nước ta cũng vậy, tuy nhiên công việc này dường như được tiến hành thiếu thống nhất, thiếu đồng bộ trên cả nước, kể từ Bộ Văn hóa , thể thao và du lịch. Từ đó chưa xác định rõ vị trí, cấp độ của các danh nhân và cũng vì thế mà ý nghĩa giáo dục chưa được phát huy nhiều chăng? Xin nêu ra đây một số hình ảnh thực tế: năm 2009, tôi dạy học ở thành phố Hồ Chí Minh và tình cờ đi ngang qua một con phố loại trung bình ở vùng ngoại ô quận 9 mang tên **Đỗ Xuân Hợp**. Tôi ngạc nhiên tự hỏi, tại sao ở Hà Nội không có con đường nào mang tên ông? Ông vốn sinh ra ở Hàng Đào và hoạt động khoa học ở Hà Nội – Hà Đông. Là một giáo sư, anh hùng quân đội, Viện trưởng *Viện Quân y 103* – Hiệu trưởng trường Đại học *Quân y*, huân chương Hồ Chí Minh và có nhiều công trình khoa học đã được chính phủ Pháp tặng giải thưởng. Được biết, trường Đại học *Quân y* từ lâu đã đề nghị lấy tên ông đặt tên cho con đường Viện 103, nhưng đến nay vẫn chưa thấy?


ĐẠI THI HÀO
NGUYỄN DU

.